

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày 24 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu H.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Mạnh Sơn, ông Dương Minh Tư.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Chinh - Cán bộ
Tòa án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Liên S - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 07 tháng
11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày
11 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ tên: Trịnh Tiến T; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 25/9/1975 tại tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Bố đẻ: Trịnh Anh S1, sinh năm 1949; mẹ đẻ: Hà Thị L, sinh năm 1956. Hiện nay
đều trú tại khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại bản án số 29/2017/HSST ngày 14/6/2017, Trịnh Tiến T bị Tòa án nhân
dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Phú Thọ xử phạt 07
năm 6 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong
án phạt tù ngày 28/3/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 52/2010/HSST ngày 30/9/2010, Trịnh Tiến T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “đánh bạc”. T đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

+ Ngày 11/01/2011, Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ có quyết định số 31/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc 24 tháng đối với Trịnh Tiến T. Ngày 16/11/2012, T đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/9/2025. Hiện nay đang tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an tỉnh P.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Tiến T: Bà Bùi Thu H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T8, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện chương trình quản lý 22 đối tượng là người nghiện ma túy đang uống thuốc Methadone tại xã C, tỉnh Phú Thọ của Công an xã C. Vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 31/8/2025, Công an xã C, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành mời Trịnh Tiến T, sinh năm 1975, nơi cư trú: khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ là đối tượng hiện nay đang uống Methadone điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện về Công an xã C làm việc để test nhanh chất ma túy trong cơ thể T. Tiến hành xét nghiệm nhanh mẫu nước tiểu trong cơ thể T bằng que test “Bio Check” loại 05 chân, thời hạn sử dụng đến ngày 13/01/2027. Kết quả, Trịnh Tiến T dương tính với ma túy. Cùng ngày, Công an xã C tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu và mẫu máu của T để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1650/KL-KTHS ngày 01/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận:

“Trong chất lỏng màu vàng của mẫu ghi mẫu thu giữ nước tiểu của Trịnh Tiến T, sinh năm 1975 ở khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện ngày 31/8/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Trong dung dịch màu nâu đỏ của mẫu ghi mẫu máu của Trịnh Tiến T, sinh ngày 25/9/1975 ở khu S, xã C lấy mẫu ngày 31/8/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Mehtamphetamine.

** Methamphetamine là chất ma túy số thứ tự 247, danh mục IIC, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.”*

Ngày 01/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Tiến T. Kết quả khám xét đã phát hiện thu giữ tại phòng ngủ của T tại khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ 01 chai thủy tinh, cổ chai có gắn kim loại màu vàng; 01 nắp nhựa màu nâu có gắn thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ.

Quá trình điều tra vụ án xác định: Trịnh Tiến T hiện nay đang trong thời gian điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone, tại cơ sở điều trị M – Bệnh viện Đ2, điểm cấp phát uống thuốc theo liệu trình tại Trạm y tế thị trấn C (xã C - Phú Thọ). Theo hồ sơ bệnh án chỉ định T thuộc trường hợp phải điều trị lâu dài (có thể phải uống suốt đời), T bắt đầu uống thuốc liên tục từ ngày 17/5/2024, liều lượng uống Methadone mỗi ngày là 80mg (Khi vào điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, T được xác định là người nghiện ma túy – Heroine).

T khai nhận, bản thân đang trong thời gian điều trị nghiện ma túy, sáng ngày 29/8/2025, T đi xe ô tô khách xuống thành phố Hà Nội với mục đích mua ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Khi đến bến xe M thì T gặp một nam thanh niên lái xe ôm (T không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể người này ở đâu, không có thông tin số điện thoại và thông tin nào khác), T hỏi và mua của đối tượng này 1.000.000đ tiền mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, T bắt xe khách quay về C và cất giấu số ma túy trên tại chỗ ở của T, sau đó trong khoảng 22 giờ đêm ngày 29/8/2025 đến rạng sáng ngày 30/8/2025 tại nhà T ở khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ, T đã một mình sử dụng hết số ma túy đã mua được, hình thức sử dụng là cho ma túy vào bình thủy tinh, cồng thủy tinh sau đó dùng bật lửa đốt ma túy ở trong cồng thủy tinh tạo thành khói và dùng ống hút khói vào miệng và nuốt vào cơ thể. Ngoài lần sử dụng ma túy này, T không sử dụng lần nào khác.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Tiến T, đang trong thời gian điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế theo Điểm a Khoản 2 Điều 41 Luật phòng, chống ma túy.

Do vậy hành vi của Trịnh Tiến T đã cấu thành tội: Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Tiến T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT - VKS - KV6 ngày 06 tháng 11 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trịnh Tiến T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Tiến T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Tiến T từ 28 đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai thủy tinh, cổ chai có gắn kim loại màu vàng; 01 bát lửa ga màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nắp nhựa màu nâu có gắn thủy tinh thu giữ của Trịnh Tiến T. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Phú Thọ ngày 07/11/2025).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Tiến T, do bị cáo là người khuyết tật nặng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Trịnh Tiến T nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trịnh Tiến T do bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy

định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trịnh Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Trong khoảng rạng sáng ngày 30/9/2025, tại chỗ ở của Trịnh Tiến T thuộc khu S, xã C, tỉnh Phú Thọ, Trịnh Tiến T đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều 41 Luật Phòng, chống ma túy, cơ sở điều trị Methadone thuộc Bệnh viện Đ2, điểm cấp phát uống theo liệu trình tại Trạm y tế thị trấn C (xã C, tỉnh Phú Thọ), đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Mehtamphetamine bằng hình thức sử dụng là cho ma túy vào bình thủy tinh, công thủy tinh sau đó dùng bật lửa đốt ma túy ở trong công thủy tinh tạo thành khói và dùng ống hút khói vào miệng và nuốt vào cơ thể.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Tiến T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Điều luật quy định:

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, mua bán, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm cho xã hội. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Tiến T có nhân thân:

Tại bản án số 52/2010/HSST ngày 30/9/2010, Trịnh Tiến T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6), tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “đánh bạc”. T đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Ngày 11/01/2011, Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ có quyết định số: 31/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc 24

tháng đối với Trịnh Tiến T. Ngày 16/11/2012, T đã chấp hành xong.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng:

Tại bản án số 29/2017/HSST ngày 14/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ) đã xử phạt Trịnh Tiến T 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. T đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/3/2023. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích, nên T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Tiến T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T là người khuyết tật nặng, đang vận động đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội từ ngày 01/8/2023 đến nay. Bị cáo T có bố đẻ là ông Trịnh Anh S1 là thương binh, được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì và Bằng khen kháng chiến. Do vậy, bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người người đàn ông đã bán ma túy cho Trịnh Tiến T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của T không có thêm thông tin gì khác nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chai thủy tinh, cổ chai có gắn kim loại màu vàng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nắp nhựa màu nâu có gắn thủy tinh thu giữ của Trịnh Tiến T. Là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Phú Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Tiến T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trịnh Tiến T do bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế. HĐXX căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định một mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Tiến T, do bị cáo là người khuyết tật nặng.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

I, Về tội danh: Áp dụng Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Tiến T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

II. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Tiến T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2025.

III, Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai thủy tinh, cổ chai có gắn kim loại màu vàng; 01 bát lửa ga màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nắp nhựa màu nâu có gắn thủy tinh thu giữ của Trịnh Tiến T. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Phú Thọ ngày 07/11/2025).

IV, Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trịnh Tiến T, do bị cáo là người khuyết tật nặng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhân: T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6 – Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P;
- THAHS Công an tỉnh P;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh P;
- UBND xã C;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Luru HS, AV.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thu Huyền

